



CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 6256 3862

Fax: 028 3827 4115

Website: <https://masanmeatlife.com.vn/>

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi Quý Cổ đông,

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) xin báo cáo tổng quan về kết quả hoạt động của Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“**Masan MEATLife**” hoặc “**Công ty**”), về quản trị và hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

Năm 2025, Masan MEATLife (“**MML**”) ghi nhận kết quả kinh doanh đầy tích cực, được hỗ trợ bởi việc tiếp tục mở rộng quy mô ở cả mảng thịt tươi và thịt chế biến, đồng thời tăng cường mức độ tích hợp với WinCommerce (“**WCM**”). Doanh thu năm tài chính 2025 của MML đạt 9.230 tỷ đồng (+20,7% so với cùng kỳ), được hỗ trợ bởi mức tăng trưởng hai chữ số trên các phân khúc chính: thịt lợn (+15,8%), thịt gà (+28,3%) và thịt chế biến (+21,9%). Tăng trưởng được thúc đẩy bởi sản lượng gia tăng tại các trang trại và mảng thịt (tươi và chế biến), hiệu quả cộng hưởng mạnh mẽ hơn trong chiến lược tiếp cận thị trường với WCM, cùng với việc tiếp tục mở rộng mảng thịt chế biến. Trong năm tài chính 2025, MML ghi nhận lợi nhuận sau thuế trước phân bổ cho lợi ích cổ đông thiểu số (“**NPAT Pre-MI**”) đạt 619 tỷ đồng, tăng gấp 24,4 lần so với cùng kỳ năm trước, phản ánh đòn bẩy hoạt động cải thiện rõ nét khi quy mô kinh doanh được mở rộng. Biên EBIT đạt 5,5%, tăng 330 điểm cơ bản so với cùng kỳ, cho thấy chất lượng lợi nhuận được cải thiện khi doanh nghiệp mở rộng quy mô một cách hiệu quả hơn trên toàn bộ danh mục hoạt động.

Sự tăng trưởng của thịt chế biến được thúc đẩy bởi sự đổi mới và các dịp tiêu dùng mới

Tăng trưởng của mảng thịt chế biến chủ yếu đến từ các đổi mới gia tăng giá trị, với nhóm sản phẩm dẫn dắt bởi đổi mới đóng góp 31% doanh thu mảng này, tăng từ 18% trong năm tài chính 2024. Diễn biến này cho thấy vai trò ngày càng lớn của đổi mới trong việc mở rộng các dịp tiêu dùng - đặc biệt là phân khúc ăn vặt (snacking) - đồng thời thúc đẩy quá trình cao cấp hóa danh mục và cải thiện cơ cấu sản phẩm. Đáng chú ý, phân khúc snacking ghi nhận mức tăng trưởng xấp xỉ gấp đôi so với cùng kỳ trong năm tài chính 2025, qua đó khẳng định mảng thịt chế biến là một đòn bẩy tăng trưởng mang tính cấu trúc và cải thiện biên lợi nhuận quan trọng.

Mức độ tích hợp sâu hơn với WCM giúp nâng cao hiệu quả thực thi và củng cố vị thế dẫn đầu trong ngành protein

Trong năm tài chính 2025, MML tiếp tục tăng cường mức độ tích hợp với WCM, với doanh thu bình quân mỗi cửa hàng WCM đạt 2,1 triệu đồng/ngày (+13,7% so với cùng kỳ năm trước). Tính đến năm tài chính 2025, MML duy trì thị phần trung bình 61% trong ngành hàng protein tại WCM, tăng 600 điểm cơ bản so với cùng kỳ, qua đó duy trì vị thế dẫn đầu ở cả mảng thịt tươi và thịt chế biến, đồng thời khẳng định giá trị chiến lược của hệ sinh thái tiêu dùng – bán lẻ trong việc thúc đẩy doanh số bán ra (sell-out) ổn định và có thể dự báo.

Kinh tế nông trại: giá trị thịt lợn cao hơn và khối lượng bán hàng ổn định

Tổng giá trị thịt heo tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước, đạt 10,3 triệu đồng/con chủ yếu nhờ tỷ trọng các sản phẩm thịt tươi có giá trị cao hơn. Trên cơ sở chuẩn hóa - loại trừ yếu tố điều chỉnh giá bán trong

năm tài chính 2025 - giá trị mỗi heo thương phẩm vẫn cải thiện bền vững lên mức 9,9 triệu đồng/con, tăng 4,2% so với cùng kỳ, phản ánh hiệu quả sử dụng heo thương phẩm cao hơn trong sản xuất thịt chế biến cũng như mức độ thu hồi giá trị gia tăng từ các phần thịt đặc thù được cải thiện. Tăng trưởng doanh thu mảng trang trại trong năm tài chính 2025 chủ yếu được dẫn dắt bởi sản lượng, phần nào bị bù trừ bởi mức giảm 11% so với cùng kỳ của giá heo hơi, xuống khoảng 58.000 đồng/kg trong quý IV/2025. Mảng trang trại gà tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, được hỗ trợ bởi việc ký kết thành công một thỏa thuận bao tiêu dài hạn mới trong năm tài chính 2025, qua đó được kỳ vọng sẽ mang lại nhu cầu ổn định hơn với mặt bằng giá thuận lợi và hỗ trợ duy trì hiệu quả sinh lời bền vững.

Tầm nhìn năm 2026

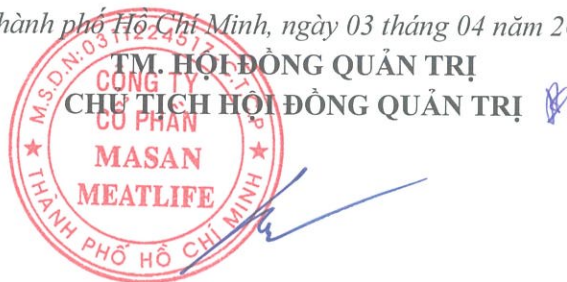
Hướng đến năm 2026, Masan MEATLife đặt mục tiêu đạt doanh thu thuần trong khoảng 10.100 – 10.500 tỷ đồng, tương ứng mức tăng trưởng 9% – 14% so với cùng kỳ năm trước. Mục tiêu này sẽ được hiện thực hóa thông qua việc tiếp tục hành trình chuyển dịch trở thành doanh nghiệp thịt chế biến, được dẫn dắt bởi năng lực đổi mới sáng tạo mạnh mẽ, cụ thể như sau:

- Nâng cao giá trị mỗi heo thịt thêm 3% – 5%, lên mức 9,8 triệu đồng/con, thông qua: 1) giới thiệu các sản phẩm giá trị gia tăng đáp ứng nhu cầu tiện lợi của người tiêu dùng, 2) gia tăng tỷ trọng đóng góp của kênh B2C; và 3) tối đa hóa giá trị thu hồi từ phụ phẩm và các phần thịt chuyên biệt.
- Tiếp tục đầu tư phát triển mảng thịt chế biến có biên lợi nhuận cao, với mục tiêu mảng này đóng góp khoảng 20%+ doanh thu trong ngắn hạn và 50%+ trong dài hạn. Đổi mới sáng tạo tiếp tục là động lực tăng trưởng cốt lõi của mảng thịt chế biến, với các sản phẩm thịt chế biến mới dự kiến ra mắt trong năm 2026.
- Thúc đẩy hơn nữa sự cộng hưởng với WCM thông qua 1) cải tiến chương trình hội viên mới nhằm gia tăng mức độ trung thành của người tiêu dùng 2) xây dựng mô hình “Meat Destination” trong hệ thống WCM để tiếp tục thu hút người dùng mới của MEATDeli (MDL), gia tăng doanh thu bình quân trên mỗi cửa hàng (ADS) tại WCM, và gia tăng thị phần thịt chế biến trong hệ thống WCM.
- Giảm thiểu doanh thu bị mất bằng cách tăng cường độ tin cậy của chuỗi cung ứng từ đầu đến cuối và đẩy nhanh hoạt động đổi mới sáng tạo.

Về hoạt động của HĐQT, nội dung các hoạt động quản trị và điều hành Công ty trong năm 2025, các cuộc họp HĐQT và Nghị quyết được HĐQT phê duyệt cũng như các vấn đề khác được thể hiện tại Phụ lục đính kèm Báo cáo hoạt động này.

Tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026



DANNY LE

PHỤ LỤC

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT phát sinh trong năm 2025: Không có
2. Những vấn đề đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua trong năm 2025 nhưng chưa thực hiện: Không có
3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành
 - Thông qua các cuộc họp của HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và các hoạt động quan trọng của các công ty con, công ty liên kết của Công ty định kỳ hàng quý.
 - HĐQT xem xét, cho ý kiến hoặc phê duyệt theo thẩm quyền đối với các giao dịch, hợp đồng, dự án đầu tư, vay vốn, bảo lãnh và các vấn đề quan trọng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Giám sát việc triển khai nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
4. Các cuộc họp HĐQT trong năm 2025:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Danny Le	04	100%	
2	Ông Trần Phương Bắc	04	100%	
3	Ông Huỳnh Việt Thăng	04	100%	
4	Ông Nguyễn Quốc Trung	04	100%	

5. Các nghị quyết của HĐQT trong năm 2025 như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	Thông qua việc triệu tập họp và chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 của Công ty.	100%
2	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT	04/04/2025	Thông qua thời gian, địa điểm và chương trình họp dự kiến của ĐHCĐ thường niên năm 2025 của Công ty.	100%

3	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Thông qua việc chuyển lợi nhuận chưa phân phối của Công ty TNHH MML Farm Nghệ An về Công ty với tổng giá trị là 380.000.000.000 đồng	100%
4	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Thông qua việc tăng thêm phần góp vốn của Công ty vào Công ty TNHH MEATDeli HN với tổng số tiền góp thêm tối đa là 380.000.000.000 đồng	100%
5	Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐQT	15/07/2025	Thông qua việc áp dụng Quy chế Quản trị rủi ro của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan trong hoạt động quản trị rủi ro tại Công ty Cổ phần Masan MEATLife	100%
6	Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho Người lao động trong Công ty theo Điều 8 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
7	Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua Quy chế chương trình phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP) năm 2025 và Danh sách Người lao động được tham gia ESOP 2025	100%
8	Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐQT	11/09/2025	Thông qua việc tăng Vốn điều lệ của Công ty từ 3.290.525.930.000 đồng lên 3.403.168.580.000 đồng do phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2025	100%
9	Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025	Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định số lượng, hình thức, nội dung và mẫu con dấu Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty	100%

6. Trong năm 2025, Công ty thực hiện các giao dịch với người có liên quan của Công ty; hoặc cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
1	Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0315583531 cấp ngày 26/03/2019 bởi Sở Tài Chính Tỉnh Tây Ninh	Lô 2 đường Tân Đức, KCN Tân Đức, Xã Đức Hòa, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 216/2020/NQ-HĐQT ngày 07/07/2020	Cho vay: 275.000.000.000 Thu hồi khoản cho vay: 245.500.000.000

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
						của HĐQT MML Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập lãi cho vay: 11.097.301.373 Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 27.558.241.847 Lãi cho vay nhận được: 36.168.438.917
2	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0302017440 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Chi phí công nghệ thông tin: 22.471.558.955 Mua hàng hóa: 23.152.773
3	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Mua hàng hóa: 171.515.366
4	Công ty TNHH MEATDel i HN	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0700793788 cấp ngày 14/08/2017 bởi Sở Tài Chính tỉnh Ninh Bình	Lô CN-02, Khu công nghiệp Đồng Văn IV, Phường Lê Hồ, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT ngày 05/06/2025 của HĐQT	Góp vốn có giấy phép: 380.000.000.000 Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 52.785.093.738

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
5	Công ty Cổ phần 3F Việt	Tổ chức liên quan của người nội bộ	031288539 7 cấp ngày 08/08/2014 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 10, Toà nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Cho vay: 70.000.000.000 Thu hồi khoản cho vay: 70.000.000.000 Thu nhập lãi cho vay: 4.777.643.835 Lãi cho vay nhận được: 11.506.849.313 Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 11.106.613.519
6	Công ty TNHH MEAT Deli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	Tổ chức liên quan của người nội bộ	070079378 8-006 cấp ngày 28/12/2021 bởi Sở Tài Chính Tỉnh Ninh Bình	Lô CN-02, Khu công nghiệp Đồng Văn IV, Phường Lê Hồ, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 21.979.536.319
7	Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Tổ chức liên quan của người nội bộ	290185287 8 cấp ngày 09/06/2016 bởi Sở Tài Chính Tỉnh Nghệ An	Xóm Côn Sơn, Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT ngày 05/06/2025 của HĐQT	Lợi nhuận được chia nhận được: 380.000.000.000 Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 15.078.401.570 Lợi nhuận được chia: 380.000.000.000
8	Công ty TNHH Thực phẩm 3F VIỆT	Tổ chức liên quan của người nội bộ	370246020 4 cấp ngày 05/05/2016 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Thửa đất số 320, Tờ bản đồ số 48, Ấp Kiến An, Phường Tây Nam, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 10.096.405.527

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
9	Công ty Cổ phần Masan Jinju	Tổ chức liên quan của người nội bộ	370064553 8 cấp ngày 01/07/2005 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Nhà xưởng F5, Lô 6, Khu Công Nghiệp Tân Đông Hiệp A, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2 025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 24.131.311.159
10	Công ty TNHH MEAT Deli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	Công ty con do Công ty sở hữu trực tiếp	070079378 8-006 cấp ngày 20/10/2021 bởi Sở Tài Chính tỉnh Ninh Bình	Lô CN-02, Khu công nghiệp Đồng Văn IV, Phường Lê Hồ, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	T1-T12/2 025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 22.625.904.359
11	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage (Phúc Long)	Tổ chức liên quan của người nội bộ	031687171 9 cấp ngày 21/05/2021 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2 025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Mua hàng hóa: 26.936.714
12	Công ty TNHH Zenith Investment	Tổ chức liên quan của người nội bộ	031733143 4, cấp ngày 8/6/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2 025	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 của HĐQT	Thu hồi khoản cho vay: 86.000.000.000 Thu nhập lãi cho vay: 134.815.000.000 Lãi cho vay nhận được: 877.200.000
13	Công ty Cổ phần The CrownX	Tổ chức liên quan của người nội bộ	031633311 8 cấp ngày 16/6/2020 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2 025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Phí dịch vụ: 4.307.429.981
14	Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Tổ chức liên quan của người nội bộ	030010535 6 cấp ngày 11/10/2006 bởi Sở Tài Chính	420 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, TP Hồ Chí Minh	T1-T12/2 025		Lợi nhuận được chia nhận được: 10.090.013.000

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
			Thành phố Hồ Chí Minh	Chí Minh, Việt Nam			
15	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Tổ chức liên quan của người nội bộ	030357660 3 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Phí truyền thông: 2.944.353.897
16	Công ty TNHH The Sherpa	Tổ chức liên quan của người nội bộ	031632842 1 cấp ngày 12/6/2020 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Phí dịch vụ phần mềm Microsoft Azure: 349.131.915

7. Trong năm 2025, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát đã thực hiện các giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ như sau:

S t t	Người thực hiện giao dịch ("Nhóm A")	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CCCD/Hộ chiếu, GCN ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát ("Nhóm B")	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030201744 0 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli HN	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 103.270.067	

2	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030201744 0 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli Sài Gòn	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 1.215.847.867 Mua hàng hóa: 132.507.121
3	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030201744 0 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 500.750
4	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030201744 0 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 280.108.379
5	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030201744 0 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 250.423.757 Mua hàng hóa: 9.892.409.045 Chi phí phân phối: 26.943.143.959 Phí tư vấn quản lý và chia sẻ chi phí: 31.130.539.792
6	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030201744 0 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty Cổ phần Masan JinJu	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 1.344.987.625 Phí tư vấn quản lý và chia sẻ chi phí: 42.630.526.933 Chi phí phân phối:

								37.091.429.631 Mua hàng hóa: 7.797.251.718	
7	Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NET)	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT của NET	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT	3600642822, cấp ngày 01/7/2003 bởi Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli Sài Gòn	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 22.264.409	
8	Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NET)	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT của NET	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT	3600642822, cấp ngày 01/7/2003 bởi Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DELI HN	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 39.468.564	
9	Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NET)	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT của NET	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT	3600642822, cấp ngày 01/7/2003 bởi Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Công Ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 44.267.400	
10	Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NET)	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT của NET	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT	3600642822, cấp ngày 01/7/2003 bởi Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Công Ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 11.001.500	
11	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 174.593.366.087 Chiết khấu thương mại: 26.361.652.240 Mua hàng hóa, dịch vụ:	

								21.440.152.821	
12	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	010491840 4 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli HN - Chi Nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 743.922.889.126 Chiết khấu thương mại: 97.535.185.594 Mua hàng hóa, dịch vụ: 105.886.718.751	
13	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	010491840 4 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli Sài Gòn	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 804.458.514.870 Chiết khấu thương mại: 45.696.716.196 Chiết khấu thanh toán: 684.709.337 Mua hàng hóa, dịch vụ: 140.775.420.193	
14	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	010491840 4 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công Ty TNHH MEAT Deli HN	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 1.820.523.634.211 Chiết khấu thương mại: 105.223.198.120 Chiết khấu thanh toán: 1.914.903.053 Mua hàng hóa, dịch vụ: 304.425.085.569	
15	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng	Ông Trần Phương Bắc là thành viên	Ông Trần Phương Bắc là thành	010491840 4 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	T1-T12/2025	Mua hàng hóa, dịch vụ: 76.485.537	

	hợp Wincom merce (WCM)	HDQT của WCM	viên HDQT	Hồ Chí Minh					
16	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HDQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HDQT	010491840 4 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty Cổ phần 3F Việt	T1-T12/2025	Mua hàng hóa, dịch vụ: 2.080.730	
17	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HDQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HDQT	010491840 4 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty Cổ phần Masan Jinju	T1-T12/2025	Bán dịch vụ: 105.662.124 Mua hàng hóa: 4.152.717	
18	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HDQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HDQT	010491840 4 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công Ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 01	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 39.478.833.036 Mua hàng hóa: 48.377.530 Hỗ trợ quỹ khuyến mãi: 437.933.000	
19	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage (Phúc Long)	Ông Danny Le là thành viên HDQT của Phúc Long	Ông Danny Le là Chủ tịch HDQT	031687171 9 cấp ngày 21/05/2021 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 325.864.392	
20	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	Ông Danny Le là Tổng Giám đốc MSN	Ông Danny Le là Chủ tịch HDQT	030357660 3 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DELI HN	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 848.151.511	

21	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	Ông Danny Le là Tổng Giám đốc MSN	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030357660 3 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DELI Sài Gòn	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 101.294.802	
22	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	Ông Danny Le là Tổng Giám đốc MSN	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030357660 3 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 6.986.855	
23	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	Ông Danny Le là Tổng Giám đốc MSN	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	030357660 3 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Meatedeli HN - Chi nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 102.724.875	
24	Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc là Chủ tịch Công ty và Tổng Giám đốc MSN	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	031733143 4, cấp ngày 8/6/2022 tại Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	T1-T12/2025	Cho vay: 210.000.000.000 Thu hồi khoản cho vay: 210.000.000.000 Thu nhập lãi cho vay: 28.767.123 Lãi cho vay nhận được: 28.767.123	
25	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là Tổng Giám đốc	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	031721186 7, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DELI HN	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 91.837.512.537 Bán hàng hóa: 6.229.707.750	
26	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là	Ông Trần Phương Bắc là	031721186 7, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí	Công ty TNHH MEAT	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 54.404.755.036	

		Tổng Giám đốc	là thành viên Hội đồng Quản trị	Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Minh, Việt Nam	DEli Sài Gòn		Bán hàng hóa: 1.019.706.043	
27	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là Tổng Giám đốc	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 24.831.906.426 Bán hàng hóa: 88.211.039	
28	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là Tổng Giám đốc	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công Ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 49.056.602.245 Bán hàng hóa: 1.787.682.489	
29	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là Tổng Giám đốc	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công Ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 01	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 1.810.871.281 Bán hàng hóa: 45.406.881	
30	Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Ông Nguyễn Quốc Trung là thành viên Hội đồng Quản trị	Ông Nguyễn Quốc Trung là thành viên Hội đồng Quản trị	0300105356 cấp ngày 11/10/2006 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	420 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty Cổ phần Masan JinJu	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 152.969.000	

8. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.:

Năm 2023:

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Nội dung giao dịch
Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Ông Danny Le (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chi phí công nghệ thông tin, chi phí quản lý dự án, mua hàng hóa
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty Cổ phần Mobicast	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH MEATDeli HN	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là người đại diện theo pháp luật của Bên liên quan	Cho vay, thu nhập lãi cho vay, khoản đi vay nhận được, khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay, góp vốn, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cổ tức đã nhận, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MNS Meat	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Khoản đi vay đã nhận, khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay, thu hồi khoản đầu tư, lợi nhuận được chia nhận được
Công ty Cổ phần 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Bên liên quan	Cho vay, thu nhập lãi vay, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MNS Meat Processing	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay
Công ty TNHH MNS Farm	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay
Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần Masan Jinju	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý

Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần The Crownx	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Phí dịch vụ
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được

Năm 2024:

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Nội dung giao dịch
Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, mua hàng hóa
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Ông Danny Le (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chi phí công nghệ thông tin, mua hàng hóa, mua tài sản
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH MEATDeli HN	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Góp vốn có giấy phép, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, mua hàng hóa
Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi vay, lãi cho vay nhận được, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, mua tài sản
Công ty Cổ phần Masan Jinju	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, mua hàng hóa, đi vay, khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay, chi phí lãi vay đã trả

Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch công ty và Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Cho vay, thu nhập lãi cho vay
Công ty Cổ phần The CrownX	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Phí dịch vụ
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Phí truyền thông

Năm 2025:

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Nội dung giao dịch
Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, lãi cho vay nhận được
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Ông Danny Le (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chi phí công nghệ thông tin, mua hàng hóa.
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH MEATDeli HN	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Góp vốn có giấy phép, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, lợi nhuận được chia
Công ty Cổ phần 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi vay, lãi cho vay nhận được, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Nội dung giao dịch
Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần Masan Jinju	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch công ty và Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay, lãi cho vay nhận được
Công ty Cổ phần The CrownX	Ông Danny Lê (chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Phí dịch vụ
Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Ông Danny Le (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Phí truyền thông

9. Trong năm 2025 và đến thời điểm Báo cáo này, Công ty đã triển khai một đợt phát hành cổ phiếu để huy động vốn như sau:

Đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty, kết thúc ngày 04/09/2025: Đính kèm Báo cáo về tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG ký ngày 02/04/2026.





Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền
thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông
theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên
cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025
(ngày hoàn thành việc phát hành)
đến ngày 3 tháng 3 năm 2026



Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Thông tin Công ty

**Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số**

0311224517

ngày 7 tháng 10 năm 2011

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần nhất là vào ngày 5 tháng 3 năm 2026. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các giấy chứng nhận điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư (hiện nay là Sở Tài chính) Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Danny Le
Ông Trần Phương Bắc
Ông Huỳnh Việt Thăng
Ông Nguyễn Quốc Trung

Chủ tịch
Thành viên
Thành viên
Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Anh Thi
Ông Nguyễn Quốc Trung

Tổng Giám đốc
(từ ngày 23 tháng 2 năm 2026)
Tổng Giám đốc
(đến ngày 22 tháng 2 năm 2026)

Ủy ban Kiểm toán

Ông Huỳnh Việt Thăng
Ông Trần Phương Bắc

Trưởng ban
Thành viên

Trụ sở đăng ký

Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza
Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam



Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 đính kèm của Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“Công ty”) (sau đây gọi tắt là “Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành”) được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 2 tháng 4 năm 2026, được trình bày từ trang 4 đến trang 8.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo cơ sở kế toán và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 của Công ty Cổ phần Masan MEATLife đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở kế toán và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Cơ sở kế toán và Hạn chế sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành, trong đó trình bày cơ sở kế toán và các chính sách kế toán áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên hoàn thành ngày 4 tháng 9 năm 2025 được lập nhằm mục đích để Công ty tuân thủ yêu cầu về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập chỉ nhằm mục đích nộp hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 26-01-00161-26-1



Phạm Thị Hoàng Anh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 3434-2022-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thùy Ninh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 4623-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 4 năm 2026

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026

I. Thông tin chung về đợt phát hành

▪ Loại cổ phần phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
▪ Tổng số cổ phần đã phát hành:	11.264.265 cổ phần
▪ Mệnh giá:	10.000 VND/cổ phần
▪ Giá phát hành:	10.000 VND/cổ phần
▪ Đối tượng phát hành:	485 cán bộ nhân viên (theo danh sách được đính kèm theo Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCKQPH/ESOP25 ngày 9 tháng 9 năm 2025)
▪ Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phần:	112.642.650.000 VND

II. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Đại Hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty vào ngày 25 tháng 4 năm 2025, Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025 và Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng Quản trị của Công ty, đã thông qua mục đích phát hành và kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên (“ESOP”) năm 2025. Đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP đã hoàn thành vào ngày 4 tháng 9 năm 2025. Theo đó, số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh thông qua việc bổ sung vốn lưu động của Công ty, cụ thể để thanh toán chi phí lương, thưởng, các chi phí khác liên quan đến nhân viên, chi phí thuê văn phòng và thanh toán nghĩa vụ với các nhà cung cấp.

Tóm tắt số tiền thu được và số tiền đã sử dụng từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 như sau:

	Giá trị VND
▪ Số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP	112.642.650.000
▪ Số tiền đã sử dụng cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 đối với số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP	(108.795.135.266)
Số tiền chưa sử dụng tại ngày 3 tháng 3 năm 2026	3.847.514.734

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Công ty Cổ phần Cổ phần Masan MEATLife**Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 (tiếp theo)**

Chi tiết số tiền đã sử dụng cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2026 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 đối với số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Ngày giao dịch	Giá trị VND
1	Chi thanh toán lương tháng 10 năm 2025	31/10/2025	7.517.080.453
2	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 10 năm 2025	31/10/2025	1.930.565.040
3	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 10 năm 2025	31/10/2025	118.666.660
4	Chi thanh toán đoàn phí tháng 10 năm 2025	31/10/2025	7.760.000
5	Chi thanh toán thuế thu nhập cá nhân tháng 10 năm 2025	18/11/2025	1.225.234.532
6	Chi thanh toán lương tháng 11 năm 2025	28/11/2025	7.563.602.075
7	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 11 năm 2025	28/11/2025	1.950.564.080
8	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 11 năm 2025	28/11/2025	119.696.100
9	Chi thanh toán đoàn phí tháng 11 năm 2025	28/11/2025	7.760.000
10	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo các hóa đơn số 3038; 45840; 52044	26/12/2025	8.490.487.082
11	Chi thanh toán chi phí kiểm mẫu và hỗ trợ quản lý dự án theo các hóa đơn số 29999; 30000; 33822; 33823; 38116; 38115	26/12/2025	3.822.800.324
12	Chi thanh toán lương tháng 12 năm 2025	31/12/2025	7.734.638.466
13	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 12 năm 2025	31/12/2025	2.010.932.080
14	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 12 năm 2025	31/12/2025	123.612.100
15	Chi thanh toán đoàn phí tháng 12 năm 2025	31/12/2025	7.960.000
16	Chi thanh toán chi phí dịch vụ theo hóa đơn số 00610283 của hợp đồng tư vấn số 06C2025HDIBHN	31/12/2025	165.000.000
17	Chi thanh toán chi phí khám sức khỏe theo hóa đơn số 26982 của hợp đồng số 17112025JIOMASAN	5/1/2026	154.715.200
18	Chi thanh toán dịch vụ hóa đơn điện tử theo hóa đơn số 3253	6/1/2026	630.559.566
19	Chi thanh toán thưởng lương tháng 13 năm 2025	7/1/2026	6.871.331.306
20	Chi thanh toán thuế nhà thầu tháng 12 năm 2025	13/1/2026	1.020.468
21	Chi thanh toán thuế giá trị gia tăng tháng 12 năm 2025	14/1/2026	4.477.340.734
22	Chi thanh toán chi phí tuyển dụng nhân sự theo hóa đơn số 104	16/1/2026	362.880.000
23	Chi thanh toán chi phí tiệc tất niên cuối năm 2025 theo hợp đồng số BQ26134	16/1/2026	522.417.000
24	Chi thanh toán thuế thu nhập cá nhân tháng 12 năm 2025	17/1/2026	1.250.926.238
25	Chi thanh toán lương tháng 1 năm 2026	30/1/2026	7.979.908.987
26	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 1 năm 2026	30/1/2026	2.044.906.040
27	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 1 năm 2026	30/1/2026	125.552.220
28	Chi thanh toán đoàn phí tháng 1 năm 2026	30/1/2026	31.531.495
29	Chi thanh toán thưởng thành tích năm 2025	5/2/2026	10.540.555.200

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Công ty Cổ phần Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 (tiếp theo)

STT	Mục đích sử dụng	Ngày giao dịch	Giá trị VND
30	Chi thanh toán chi phí thuê văn phòng theo yêu cầu thanh toán số 25012038	13/2/2026	2.686.294.470
31	Chi thanh toán dịch vụ thuê chuyên gia Trung Quốc theo các hóa đơn số 319; 320; 321	13/2/2026	717.712.260
32	Chi thanh toán thuế thu nhập cá nhân tháng 1 năm 2026	13/2/2026	2,963,967,999
33	Chi thanh toán chi phí Microsoft Azure theo hóa đơn số 112	27/2/2026	384.045.107
34	Chi thanh toán lương tháng 2 năm 2026	27/2/2026	8.115.028.786
35	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo các hóa đơn số 24 và 25	27/2/2026	4.622.272.666
36	Chi thanh toán đoàn phí tháng 2 năm 2026	27/2/2026	31.610.495
37	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo hóa đơn số 101197	27/2/2026	2.635.490.419
38	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo hóa đơn số 68068	27/2/2026	1.369.875.378
39	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo hóa đơn số 58980	27/2/2026	2.122.621.771
40	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 2 năm 2026	27/2/2026	125.868.220
41	Chi thanh toán chi phí truyền thông theo hóa đơn số 96	27/2/2026	3.179.902.209
42	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 2 năm 2026	27/2/2026	2.050.442.040
Tổng			108.795.135.266

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Người lập:



Nguyễn Mạnh Quang
Người lập

Người duyệt:



Mã Hồng Kim
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Thi
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

1. Đơn vị báo cáo

Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Hoạt động chính của Công ty là tư vấn quản lý đầu tư. Cổ phiếu của Công ty đã được giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết (“UPCoM”) theo Quyết định số 804/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành ngày 2 tháng 12 năm 2019.

2. Cơ sở kế toán và các chính sách kế toán

Sau đây là cơ sở kế toán và các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

(a) Cơ sở lập báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành bao gồm các thông tin tài chính liên quan đến tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên (“ESOP”) cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên được lập nhằm mục đích để Công ty tuân thủ yêu cầu về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này được lập chỉ nhằm mục đích nộp hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác.

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập dựa trên sổ sách kế toán và chứng từ của Công ty.

(b) Cơ sở ghi nhận và đo lường

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập trên cơ sở thực thu thực chi theo nguyên tắc giá gốc. Theo cơ sở kế toán này:

- Số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP được ghi nhận khi Công ty nhận tiền; và
- Số tiền sử dụng được ghi nhận khi Công ty thực hiện thanh toán.

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này chỉ trình bày việc sử dụng tiền lần đầu.

Các giá trị giao dịch được xác định theo các nguyên tắc xác định giá trị của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 (tiếp theo)

(c) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Người lập:



Nguyễn Mạnh Quang
Người lập

Người duyệt:



Mã Hồng Kim
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Thi
Tổng Giám đốc





Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền
thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông
theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên
cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026
đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng)



Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Thông tin Công ty

**Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số**

0311224517

ngày 7 tháng 10 năm 2011

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần nhất là vào ngày 5 tháng 3 năm 2026. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các giấy chứng nhận điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư (hiện nay là Sở Tài chính) Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Danny Le
Ông Trần Phương Bắc
Ông Huỳnh Việt Thăng
Ông Nguyễn Quốc Trung

Chủ tịch
Thành viên
Thành viên
Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Anh Thi

Tổng Giám đốc

Ủy ban Kiểm toán

Ông Huỳnh Việt Thăng
Ông Trần Phương Bắc

Trưởng ban
Thành viên

Trụ sở đăng ký

Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza
Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam



Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) đính kèm của Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“Công ty”) (sau đây gọi tắt là “Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành”) được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 2 tháng 4 năm 2026, được trình bày từ trang 4 đến trang 7.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo cơ sở kế toán và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) của Công ty Cổ phần Masan MEATLife đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở kế toán và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Cơ sở kế toán và Hạn chế sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành, trong đó trình bày cơ sở kế toán và các chính sách kế toán áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên hoàn thành ngày 4 tháng 9 năm 2025 được lập nhằm mục đích để Công ty tuân thủ yêu cầu về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập chỉ nhằm mục đích nộp hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 26-01-00219-26-1



Phạm Thị Hoàng Anh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 3434-2022-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thùy Ninh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 4623-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 4 năm 2026

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng)

I. Thông tin chung về đợt phát hành

▪ Loại cổ phần phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
▪ Tổng số cổ phần đã phát hành:	11.264.265 cổ phần
▪ Mệnh giá:	10.000 VND/cổ phần
▪ Giá phát hành:	10.000 VND/cổ phần
▪ Đối tượng phát hành:	485 cán bộ nhân viên (theo danh sách được đính kèm theo Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCKQPH/ESOP25 ngày 9 tháng 9 năm 2025)
▪ Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phần:	112.642.650.000 VND

II. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Đại Hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty vào ngày 25 tháng 4 năm 2025, Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025 và Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng Quản trị của Công ty, đã thông qua mục đích phát hành và kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên (“ESOP”) năm 2025. Đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP đã hoàn thành vào ngày 4 tháng 9 năm 2025. Theo đó, số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh thông qua việc bổ sung vốn lưu động của Công ty, cụ thể để thanh toán chi phí lương, thưởng, các chi phí khác liên quan đến nhân viên, chi phí thuê văn phòng và thanh toán nghĩa vụ với các nhà cung cấp.

Tóm tắt số tiền đã sử dụng từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) như sau:

	Giá trị VND
▪ Số tiền chưa sử dụng tại ngày 4 tháng 3 năm 2026 (*)	3.847.514.734
▪ Số tiền đã sử dụng cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) đối với số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP	(3.847.514.734)
Số tiền chưa sử dụng tại ngày 17 tháng 3 năm 2026	-

(*) Thông tin số tiền chưa sử dụng tại ngày 4 tháng 3 năm 2026 được mang sang từ số liệu được trình bày trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 của Công ty.

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Công ty Cổ phần Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) (tiếp theo)

Chi tiết số tiền đã sử dụng cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) đối với số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Ngày giao dịch	Giá trị VND
1	Chi thanh toán thuế thu nhập cá nhân tháng 2 năm 2026	17/3/2026	3.847.514.734

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Người lập:



Nguyễn Mạnh Quang
Người lập

Người duyệt:



Mã Hồng Kim
Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Thi
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

1. Đơn vị báo cáo

Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Hoạt động chính của Công ty là tư vấn quản lý đầu tư. Cổ phiếu của Công ty đã được giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết (“UPCoM”) theo Quyết định số 804/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành ngày 2 tháng 12 năm 2019.

2. Cơ sở kế toán và các chính sách kế toán

Sau đây là cơ sở kế toán và các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

(a) Cơ sở lập báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành bao gồm các thông tin tài chính liên quan đến tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên (“ESOP”) hoàn thành ngày 4 tháng 9 năm 2025 cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng). Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên được lập nhằm mục đích để Công ty tuân thủ yêu cầu về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này được lập chỉ nhằm mục đích nộp hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác.

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập dựa trên sổ sách kế toán và chứng từ của Công ty.

(b) Cơ sở ghi nhận và đo lường

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập trên cơ sở thực thu thực chi theo nguyên tắc giá gốc. Theo cơ sở kế toán này:

- Số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP được ghi nhận khi Công ty nhận tiền; và
- Số tiền sử dụng được ghi nhận khi Công ty thực hiện thanh toán.

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này chỉ trình bày việc sử dụng tiền lần đầu.

Các giá trị giao dịch được xác định theo các nguyên tắc xác định giá trị của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) (tiếp theo)

(c) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Người lập:



Nguyễn Mạnh Quang
Người lập



Mã Hồng Kim
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Anh Thi
Tổng Giám đốc

